

Số: 141/2022/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Lập;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Minh;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 308/2021/TLST - HNGĐ  
ngày 18/10/2021.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa Tận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự Tận tình ly hôn và sự thỏa Tận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Chị Đào Thị T, Sinh năm: 1978

**Bị đơn:** Anh Lê Quốc H, Sinh năm: 1971

Cùng HKTT: Tổ dân phố số 02 M, phường M, quận N, TP.H.

Cùng chỗ ở: Số 100 D, phường M, quận N, TP.H.

**2. Sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về tình cảm:* Chị Đào Thị T và anh Lê Quốc H Tận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Đào Thị T và anh Lê Quốc H có 02 con chung là cháu Lê H K, sinh ngày 25/8/2004 và cháu Lê Đình Anh K, sinh ngày 19/5/2015. Giao cháu Lê H K và cháu Lê Đình Anh K cho chị Đào Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Quốc H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.500.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ tháng 4/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa Tận khác.

Anh Lê Quốc H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản chung, vay nợ chung:* Chị Đào Thị T và anh Lê Quốc H tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Án phí:* Chị Đào Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số AA/2020/0033901 ngày 15/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Nam Từ Liêm.
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- THA quận Nam Từ Liêm
- UBND phường M, quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trung Lập**